TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2022/HNGĐ-ST.
Ngày 09-12-2022
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lâm

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PN.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình ".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/11/ 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện PN; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988 (Có mặt)
Bị đơn: Anh Khuất Duy T, sinh năm 1985 (Có mặt)
Đều trú tại: Khu 7, xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn tại phiên tòa chị Vũ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Khuất Duy T có tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/7/2010 tại UBND xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng chị chung sống hòa T hạnh phúc đến khoảng tháng 11/2021 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng kết hôn thời gian đã lâu nhưng không có con, anh T hay chơi bời cờ bạc rượu chè, cứ uống rượu vào thì đánh đập chửi bới chị. Đến tháng 05/2022 vợ chồng chị sống ly thân, chị đã chuyển về ở nhà bố mẹ đẻ tại xã Bạch Lưu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn mâu thuân, vẫn sống ly thân. Khi sống ly thân thì không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị được ly hôn với anh T

Về con chung, về tài sản chung, vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Khuất Duy T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị H có tự nguyện đăng ký kết hôn ngày

13/7/2010 tại UBND xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng đã kết hôn thời gian lâu mà chưa có con và đôi khi anh nói chị H hơi nặng lời, anh thỉnh thoảng cũng đi chơi, uống rượu về muộn. Vợ chồng anh sống ly thần từ khoảng tháng 11/2022 đến nay. Khi sống ly thân gia đình hai bên có hòa giải nhiều lần nhưng nhưng vẫn mâu thuẫn. Khi sống ly thân thì không ai còn quan tâm đến ai. Nay anh thấy tình cảm vẫn còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được đoàn tụ.

Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H, cho chị H ly hôn anh Khuất Duy T.Về con chung, về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Khuất Duy T. Chị H và anh T cùng cư trú tại khu 7, xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ và các yêu cầu khởi kiện của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PN theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự

[1.2] Về sự có mặt của đương sự trước khi mở phiên tòa: Anh Khuất Văn T được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia các buổi làm việc tại Tòa án nhưng anh T vắng mặt không lý do nên Tòa án không lấy được lời khai, ý kiến của anh T trước khi mở phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị H và anh Khuất Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/7/2010 tại UBND xã PN, huyện PN, tỉnh Phú Thọ nên đấy là hôn nhân hợp pháp.

Chị H và anh T đều xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân. Khi sống ly thân thì gia đình hai bên cũng đã khuyên giải nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn mâu thuẫn và vẫn sống ly thân. Khi ly thân không ai quan tâm đến ai. Nguyễn nhân mâu thuẫn là do vợ chồng kết hôn đã lâu mà chưa có con.

Theo chị H vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn khoảng tháng 11/2021. Ngoài nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng kết hôn đã lâu nhưng không có con thì anh T hay chơi bời cờ bạc rượu chè, cứ uống rượu vào thì đánh đập chửi bới chị. Còn anh T cho rằng ngoài nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như trên thì anh thỉnh thoảng có nói chị H hơi nặng lời và anh thỉnh thoảng cũng đi uống rượu, đi chơi về muộn. Nay chị Hưng xét thấy tình cảm vợ chồng nên đề nghị được ly hôn với anh T. Anh T thấy tình cảm vẫn còn nên anh xin được đoàn tụ với chị H.

Qua xác minh tại địa pH xã PN cung cấp: Anh T và chị H đăng ký kết hôn ngày 13/7/2010 tại UBND xã PN, huyện PN , tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị T, H có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do anh T và chị H kết hôn thời gian đã lâu nhưng vợ chồng không có con. Khoảng tháng 5 năm 2022 chị H đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống.

Xét thấy, từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, mặc dù anh T không đồng ý ly hôn nhưng anh không có bất kỳ động thái nào để giải quyết mâu thuẫn, vun đắp cuộc sống hôn nhân, anh T vắng mặt không lý do trong buổi hòa giải tại Tòa án. Điều này chứng tỏ anh T không có thiện chí muốn vợ chồng được đoàn tụ.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh T là trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, chị H đề nghị xin ly hôn với anh T là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình

[3] Về con chung: Chị H và anh T đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xet giải quyết.

[4] Về tài sản chung, về vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị H và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị H

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị H ly hôn với anh Khuất Duy T

[2]. Về con chung: Không có, không xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung, về vay nợ chung và công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền số 0001525 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND huyện PN;
- CCTHADS Huyện PN;
- UBND xã PN;
- Lưu HS-VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng